

Số: 104/QĐ-BTC

An Giang, ngày 24 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế chấm bài dự thi cuộc thi
“Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em”**

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI “TÌM HIỂU PHÁP LUẬT TRẺ EM VÀ KỸ NĂNG PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI TRẺ EM”

Căn cứ Kế hoạch phối hợp số 65/KHPPH-STP-SLĐTBXH ngày 20/4/2020 giữa Sở Tư pháp và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh phối hợp tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em” trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Quyết định số 81/QĐ-STP ngày 14/5/2020 của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh về việc thành lập Ban Tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em” trên địa bàn tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật - Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chấm bài dự thi cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Ban Nội dung, Tổ Thư ký cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em”; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Công tác phía Nam – BTP;
- Vụ PBGDPL – BTP;
- Thành viên Hội đồng PHPBGDPL tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Tư pháp huyện, thị xã, thành phố;
- UBND xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, PBGDPL.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Trần Công Lập**

QUY CHẾ

Chấm bài dự thi cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em”

(Kèm theo Quyết định số 104/QĐ-BTC ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Ban Tổ chức cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em” trên địa bàn tỉnh An Giang)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nguyên tắc chấm bài dự thi cuộc thi “Tìm hiểu pháp luật trẻ em và kỹ năng phòng tránh xâm hại trẻ em” trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây gọi tắt là cuộc thi); trách nhiệm của Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Ban Nội dung, Tổ Thư ký cuộc thi trong quá trình chấm bài dự thi; tổ chức chấm, công nhận kết quả cuộc thi; giải quyết khiếu nại, tố cáo về điểm bài dự thi và những nội dung có liên quan đến chấm bài dự thi.

2. Quy chế này được áp dụng thống nhất trong quá trình tổ chức việc chấm bài dự thi của cuộc thi trong phạm vi trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc chấm bài dự thi

1. Trung thực, khách quan, chính xác, công bằng, công khai thang điểm chấm bài và kết quả chấm bài dự thi.

2. Đúng Thể lệ cuộc thi và đáp án, thang điểm do Ban Tổ chức cuộc thi công bố.

3. Đề cao trách nhiệm cá nhân của Ban Giám khảo trong quá trình chấm bài dự thi.

4. Bài dự thi được chấm theo thang điểm 10 cho mỗi phần thi, lấy đến 0,5 điểm, không làm tròn điểm.

Điều 3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm bài dự thi

1. Khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm bài dự thi và xét giải thưởng cuộc thi do Ban Tổ chức cuộc thi xem xét, giải quyết.

2. Quyết định của Ban Tổ chức cuộc thi là kết quả giải quyết cuối cùng.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔ CHỨC, BAN GIÁM KHẢO, BAN NỘI DUNG, TỔ THƯ KÝ TRONG QUÁ TRÌNH CHẤM BÀI DỰ THI

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Tổ chức cuộc thi trong quá trình chấm bài dự thi

1. Quyết định việc thành lập; thay đổi, bổ sung thành viên Ban Giám khảo, Tổ thư ký giúp việc Ban Giám khảo để giúp Ban Tổ chức đánh giá các bài dự thi.
2. Quyết định loại bỏ các bài dự thi không hợp lệ quy định tại Thẻ lệ của cuộc thi theo đề xuất của Trưởng Ban Giám khảo.
3. Kiểm tra, giám sát việc tổ chức chấm bài dự thi; quyết định việc chấm kiểm tra (trong trường hợp cần thiết).
4. Thẩm định các câu hỏi và đáp án cuộc thi.
5. Chỉ đạo thông tin truyền thông và giải quyết các vấn đề vướng mắc, khiếu nại, tố cáo trong quá trình tổ chức chấm bài dự thi.
6. Công nhận kết quả chấm điểm và quyết định việc xếp giải bài dự thi.

Điều 5. Tiêu chuẩn, trách nhiệm của Trưởng Ban Giám khảo và thành viên Ban Giám khảo

1. Trưởng Ban Giám khảo và các thành viên Ban Giám khảo phải am hiểu về pháp luật, có tinh thần trách nhiệm cao.
2. Trưởng Ban Giám khảo có trách nhiệm sau đây:
 - a) Tổ chức việc chấm bài dự thi; sắp xếp, bố trí thành viên Ban Giám khảo chấm bài dự thi theo đúng quy định của Quy chế này;
 - b) Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc chấm bài dự thi; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình chấm bài dự thi;
 - c) Đề nghị Ban Tổ chức quyết định loại bỏ các bài dự thi không hợp lệ theo Thẻ lệ cuộc thi mà thành viên Ban Giám khảo phát hiện được trong quá trình chấm bài dự thi;
 - d) Trình Ban Tổ chức kết quả chấm điểm bài dự thi;
 - đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc chấm bài dự thi theo yêu cầu của Ban Tổ chức;
 - e) Thực hiện trách nhiệm của thành viên Ban Giám khảo khi tham gia chấm bài dự thi.
2. Thành viên Ban Giám khảo có trách nhiệm sau đây:

- a) Tiếp nhận đáp án, tài liệu phục vụ việc chấm bài dự thi;
- b) Tiếp nhận bài dự thi để chấm theo phân công của Trưởng Ban Giám khảo; thực hiện việc chấm, cho điểm đối với bài dự thi theo Quy chế này;
- c) Phát hiện, kiến nghị với Trưởng Ban Giám khảo xử lý các bài dự thi vi phạm Thể lệ cuộc thi trong quá trình thực hiện chấm bài dự thi;
- d) Tuân thủ các quy định về chấm bài dự thi theo quy định tại Quy chế này;
- đ) Đánh giá kết quả bài dự thi công tâm, chính xác, khách quan, công bằng, đúng đáp án, chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Giám khảo và Ban Tổ chức về cách đánh giá và cho điểm đối với bài dự thi; kịp thời báo cáo Trưởng Ban Giám khảo về những vấn đề phát sinh trong quá trình chấm bài dự thi;
- e) Bảo đảm tiến độ chấm bài dự thi theo sự phân công của Trưởng Ban Giám khảo;
- g) Giữ gìn, bảo quản, chuyển lại bài dự thi và thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Trưởng Ban Giám khảo;
- h) Thành viên Ban Giám khảo vắng mặt tại buổi chấm bài dự thi phải thông báo trước cho Trưởng Ban Giám khảo. Trường hợp Trưởng Ban Giám khảo vắng mặt phải thông báo trước cho Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi;

Điều 6. Trách nhiệm của Ban Nội dung cuộc thi

1. Xây dựng nội dung cuộc thi.
2. Biên soạn đề thi, đáp án, thang điểm.
3. Thẩm định quy chế chấm thi do Tổ Thư ký xây dựng.
4. Hướng dẫn thí sinh dự thi trong quá trình tham gia cuộc thi.

Điều 7. Trách nhiệm của Tổ Thư ký giúp việc Ban Giám khảo

1. Tham mưu, giúp việc Ban Giám khảo trong quá trình chấm bài dự thi.
2. Tiếp nhận, lập danh sách và tổng hợp kết quả tiếp nhận bài dự thi; rà soát, phân loại, phát hiện và đề xuất Trưởng Ban Giám khảo đề nghị Ban Tổ chức xem xét, quyết định loại bỏ các bài dự thi không hợp lệ theo Thể lệ của cuộc thi.
3. Lập danh sách các bài dự thi không hợp lệ theo Thể lệ của cuộc thi do Giám khảo phát hiện trong quá trình chấm bài dự thi báo cáo Trưởng Ban Giám khảo đề nghị Ban Tổ chức xem xét, quyết định loại bỏ.
4. Thu phiếu chấm điểm bài dự thi, xử lý kỹ thuật về chênh lệch điểm và tổng hợp kết quả chấm điểm bài dự thi báo cáo Trưởng Ban Giám khảo; lập danh sách bài dự thi theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp.

5. Ghi biên bản chấm bài dự thi; chuẩn bị tài liệu, báo cáo để Trưởng Ban Giám khảo báo cáo Ban Tổ chức cuộc thi.

6. Thành viên Tổ Thư ký làm việc tích cực, trung thực, khách quan và chính xác; không tiết lộ thông tin, kết quả trước khi cuộc thi kết thúc.

7. Thành viên Tổ Thư ký chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Giám khảo và Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi về việc thực hiện trách nhiệm được giao; được hưởng thù lao, chế độ theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC CHẤM BÀI DỰ THI VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ

Điều 8. Các bài dự thi không hợp lệ

1. Bài dự thi không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Đối tượng dự thi là các thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Ban Nội dung, Tổ Thư ký không phải là đối tượng dự thi được quy định tại Thể lệ cuộc thi;

b) Không bảo đảm yêu cầu về nội dung, hình thức, thời gian gửi bài dự thi theo quy định tại Thể lệ cuộc thi.

2. Việc quyết định bài dự thi không hợp lệ do Ban Tổ chức cuộc thi xem xét, quyết định. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành.

3. Không thực hiện việc chấm đối với các bài dự thi không hợp lệ.

Điều 9. Tổ chức chấm bài dự thi

1. Trước khi tổ chức chấm bài dự thi, Trưởng Ban Giám khảo quán triệt đến thành viên Ban Giám khảo Quy chế chấm bài dự thi, đáp án thang điểm, phiếu chấm điểm bài dự thi và các tài liệu phục vụ việc chấm bài dự thi.

2. Việc chấm bài dự thi được thực hiện tập trung tại một địa điểm do Ban Tổ chức bố trí. Trưởng Ban Giám khảo chỉ đạo phát bài dự thi để các Giám khảo thực hiện việc chấm bài dự thi trong từng buổi.

3. Giám khảo chấm điểm theo từng câu, từng ý của bài dự thi, tổng hợp, ghi điểm vào phiếu chấm điểm bài dự thi và ký, ghi rõ họ tên.

4. Trong quá trình chấm điểm, nếu phát hiện bài dự thi thuộc một trong các trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 8 Quy chế này, thành viên Ban Giám khảo kịp thời thông báo với Tổ Thư ký để tổng hợp, báo cáo Trưởng Ban Giám khảo xem xét, quyết định.

Điều 10. Phương pháp chấm điểm và cách tính điểm bài dự thi

1. Việc chấm điểm bài dự thi được thực hiện theo đáp án, thang điểm do Ban Tổ chức cuộc thi công bố.

2. Trong trường hợp điểm của bài dự thi giữa các Giám khảo chênh lệch nhau đến 05 điểm thì điểm bài dự thi là điểm trung bình cộng của hai Giám khảo. Trường hợp điểm của bài dự thi giữa các Giám khảo chênh lệch nhau trên 05 điểm thì báo cáo Trưởng Ban Giám khảo để phân công 2 Giám khảo chấm bài dự thi thống nhất.

Điều 11. Quy trình chấm bài dự thi

1. Bài dự thi được chấm như sau:

- a) Chấm điểm toàn bộ bài dự thi hợp lệ theo quy định của Thể lệ cuộc thi;
- b) Trưởng Ban Giám khảo tổ chức bốc thăm các cặp Giám khảo chấm bài dự thi (mỗi cặp 02 người); mỗi bài dự thi được 02 Giám khảo cùng cặp chấm độc lập và cho điểm trong phiếu chấm điểm bài dự thi;
- c) Căn cứ kết quả chấm điểm của các cặp chấm, Tổ Thư ký giúp việc Ban Giám khảo lập danh sách bài dự thi theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp theo quy định của Thể lệ cuộc thi trình Trưởng Ban Giám khảo gửi Ban Tổ chức cuộc thi xem xét, quyết định lựa chọn bài dự thi đạt giải.

2. Đối với các bài dự thi đủ điều kiện đạt giải, Ban Tổ chức cuộc thi có thể xem xét, quyết định chấm kiểm tra theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

3. Ban Tổ chức cuộc thi xem xét, quyết định trao giải thưởng đối với bài dự thi đạt giải. Trường hợp bài dự thi có số điểm bằng nhau, việc xem xét, quyết định trao giải thưởng do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định theo thứ tự ưu tiên quy định tại khoản 4 Điều 12 Quy chế này. Quyết định của Ban Tổ chức cuộc thi là quyết định cuối cùng và có hiệu lực thi hành.

Điều 12. Chấm kiểm tra, xếp giải

1. Việc chấm kiểm tra được thực hiện khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a) Có khiếu nại, tố cáo về điểm bài dự thi;
- b) Các thành viên Ban Giám khảo không thống nhất được số điểm chấm bài dự thi;
- c) Ban Tổ chức cuộc thi xét thấy cần thiết.

2. Việc chấm kiểm tra được thực hiện bởi 02 Giám khảo do Trưởng Ban Tổ chức cuộc thi lựa chọn trong số thành viên Ban Giám khảo chưa tham gia chấm bài dự thi đó. Quy trình chấm kiểm tra được thực hiện như chấm lần đầu.

3. Trong trường hợp có sự chênh lệch điểm giữa chấm kiểm tra và chấm lần đầu thì xử lý như sau:

- a) Chênh lệch đến 05 điểm thì điểm của bài dự thi là điểm chấm lần đầu;

b) Chênh lệch trên 05 điểm thì 02 giám khảo được phân công thống nhất lại điểm do mình đã chấm;

4. Trong trường hợp các bài dự thi có số điểm bằng nhau và nhiều hơn số lượng giải dự kiến trao theo quy định của Thể lệ thì việc xếp giải thưởng được lựa chọn theo thứ tự ưu tiên như sau:

- a) Bài dự thi có số điểm cao hơn ở phần thi tự luận;
- b) Bài dự thi được trình bày công phu, sáng tạo, sinh động, tư liệu minh họa;
- c) Bài dự thi đáp ứng được các tiêu chí khác do Ban Tổ chức cuộc thi quyết định./.

**TM. BAN TỔ CHỨC CUỘC THI
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP
Trần Công Lập**